

Bản án số: 727/2020/HS-PT

Ngày 23/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Bà Chủ Phương Ngọc và ông Hoàng Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Huyền, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020, tại Tòa án thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 632 ngày 13/8/2020; Do có kháng cáo của bị cáo Vũ Đức C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 127 ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Vũ Đức C, sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT: Ngõ L, phường T, quận Đ, thành Phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Ngọc Kh, sinh năm 1953 và con bà Nguyễn T, sinh năm 1955; Vợ: Hứa T, sinh năm 1981; Có 02 con sinh năm 2012 và 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 93 ngày 04/11/2002 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong;

- Tại Bản án số: 55 ngày 20/4/2015 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo chấp hành xong ra trại ngày 23/01/2017.

- Ngày 06/5/2002, Công an quận T xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 15/5/2014, Công an phường C xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 04/11/2003, Công an quận T đưa bị cáo đi cơ sở giáo dục bắt buộc 18 tháng;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2020 đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 23/03/2020, tại tầng hầm tòa nhà N04B Landmak khu ngoại giao đoàn phường X, quận B, thành phố Hà Nội Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B, thành phố Hà Nội bắt quả tang bị cáo Vũ Đức C đang có hành vi tàng trữ trái phép 4,545 gam Methamphetamine. Khám xét chỗ ở của bị cáo thu giữ 1,552 gam Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 6,097 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Kết luận giám định số: 2262 ngày 31/03/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 4,545 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,552 gam. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 6,097gam.

Bản cáo trạng số: 137/QĐ-VKS ngày 05/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo Vũ Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 127 ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đức C 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2020. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/7/2020 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận có tàng trữ ma túy như Bản án sơ thẩm đã nêu là đúng, nhưng mức án sơ thẩm xử là quá cao nên bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xem xét đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đã xử phạt 06 năm tù là tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình

tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/03/2020, bị cáo Vũ Đức C có hành vi tàng trữ 6,097 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử phạt nghiêm. Bị cáo phạm tội với khối lượng chất ma túy là 6,097 gam. Cấp sơ thẩm đã cân nhắc đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp, đúng với hành vi của bị cáo; Cho đến phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không được chấp nhận.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị nêu trên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đức C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 127 ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức C 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2020.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tp Hà Nội;
- TAND và Chi cục THA DS quận B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong